

Số: 328/TTr-UBND

An Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, có nêu: “*Căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định tại Quyết định này, khả năng tài chính và đặc điểm tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025*”.

Thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng tài chính của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương là căn cứ cho việc lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, phục vụ cho việc triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh và các địa phương cấp huyện.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết dựa trên những quan điểm như sau:

a) Bảo đảm tuân thủ theo quy định tại các văn bản: Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

b) Chọn lọc, kế thừa, phát triển các nội dung của Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 và quy định hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho cấp huyện và Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 và quy định hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho cấp huyện được ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016.

c) Phù hợp với đặc điểm tình hình và dự kiến khả năng tài chính của tỉnh An Giang trong giai đoạn 2021-2025.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được triển khai thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết.

- Cơ quan soạn thảo xây dựng và tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Sau khi tổng hợp các ý kiến, cơ quan soạn thảo lập báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trước khi gửi Sở Tư pháp để tổ chức thẩm định theo quy định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thông qua các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nội dung dự thảo Nghị quyết gồm có 3 chương và 11 điều.

2. Nội dung cơ bản

Nghị quyết quy định một số nội dung cơ bản sau:

- Nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương.
- Định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương.
- Tiêu chí xác định số vốn đầu tư tập trung trong tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho các địa phương cấp huyện.
- Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý.
- Đối tượng được hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý và cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, TC;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P. KTTH & TH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

PHỤ LỤC

Về một số ý kiến nổi bật trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết (Kèm theo Tờ trình số 328/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021)

1. Nội dung 1: Đa số các địa phương có ý kiến đề xuất nâng mức hỗ trợ đối với dự án thuộc lĩnh vực giao thông lên 100% chi phí xây dựng, thay vì mức hỗ trợ như Dự thảo.

Ý kiến giải trình:

Theo Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh An Giang được giao nguồn vốn ngân sách địa phương là 16.378.600 triệu đồng, nếu chỉ tính nguồn vốn đầu tư tập trung và xỏ số kiến thiết thì tổng số vốn được giao là 14.673.800 triệu đồng, chỉ tăng 4,24% so với giai đoạn 2016-2020.

Theo Dự thảo hiện nay thì nguồn vốn đầu tư tập trung phân cấp cho cấp huyện quản lý sẽ tăng hơn 50% so với giai đoạn trước, đồng nghĩa với việc số vốn do cấp tỉnh quản lý sẽ giảm so với giai đoạn 2016-2020, nên khả năng hỗ trợ cho các địa phương cấp huyện cũng sẽ giảm tương ứng.

Ngoài ra, theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI là “phấn đấu đến năm 2025 kinh tế An Giang thuộc nhóm đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long”. Nhằm đạt được mục tiêu này, Tỉnh phải tập trung đầu tư cho các dự án trọng điểm của Tỉnh, đặc biệt là các tuyến đường huyết mạch của Tỉnh nhằm tạo động lực đẩy mạnh phát triển kinh tế, nên khả năng hỗ trợ cho các địa phương cấp huyện cũng ở mức tương đối.

Mặt khác, theo Dự thảo hiện nay thì có hỗ trợ đầu tư các dự án “*tuyến đường huyện và cầu trên tuyến, các tuyến đường và cầu trong đô thị*”. Đây là các đối tượng mới được bổ sung trong Dự thảo lần này (trước đây nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý không hỗ trợ và phải thực hiện hoàn toàn từ nguồn ngân sách do cấp huyện quản lý) và có nguồn vốn đầu tư khá lớn, vì vậy, việc đề xuất mức hỗ trợ là 70% chi phí xây dựng là cơ bản phù hợp với khả năng cân đối của tỉnh.

2. Nội dung 2: Đề nghị bổ sung cơ sở quy định định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tại Điều 5; tiêu chí xác định số vốn đầu tư tập trung trong tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho các địa phương cấp huyện tại Điều 6; nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý tại Điều 7; đối tượng hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý và cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ tại Điều 8 dự thảo.

Ý kiến giải trình:

(1) Về cơ sở quy định định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tại Điều 5:

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020, Trung ương dành tối đa 30% số vốn ngân sách trung ương (không bao gồm vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ODA, vốn vay ưu đãi) để bổ sung có mục tiêu cho các địa phương.

Trên cơ sở này, đề nghị dành khoản 30% số vốn đầu tư tập trung nguồn ngân sách địa phương để phân cấp cho cấp huyện quản lý, số còn lại do cấp tỉnh quản lý.

(2) Về tiêu chí xác định số vốn đầu tư tập trung trong tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho các địa phương cấp huyện tại Điều 6:

Các tiêu chí xác định số vốn bổ sung cho các địa phương cấp huyện được xây dựng trên cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 7 của Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 và một số tiêu chí bổ sung kế thừa từ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương giai đoạn 2016 – 2020 và quy định hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho cấp huyện.

(3) Về nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý tại Điều 7:

Nguyên tắc phân bổ vốn (chủ yếu là thứ tự ưu tiên phân bổ vốn) được xây dựng trên cơ sở quy định tại khoản 8 Điều 4 “về nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước” của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020.

(4) Về đối tượng hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý và cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ tại Điều 8:

a) Về đối tượng hỗ trợ: chủ yếu kế thừa từ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016, tuy nhiên có điều chỉnh, mở rộng đối tượng để phù hợp với nhu cầu thực tế hiện nay.

b) Về cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ: chủ yếu kế thừa từ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016, tuy nhiên có điều chỉnh để phù hợp với nhu cầu thực tế, đồng thời giảm bớt số đầu mục quy định về cơ cấu hỗ trợ vốn để quy định được dễ thực hơn.

3. Nội dung 3: quy định chuyên tiếp, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý quy định đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14.

Ý kiến giải trình:

Sau khi rà soát, nhận thấy việc quy định chuyển tiếp nêu tại Điều 10 của Dự thảo là phù hợp với quy định tại Điều 13 của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14./.